

HƯỚNG DẪN

công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kết luận số 153-KL/TW, ngày 16/5/2025, Kết luận số 184-KL/TW, ngày 15/8/2025 của Bộ Chính trị về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW, ngày 09/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành hướng dẫn một số nội dung về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031, như sau:

1. Lãnh đạo thực hiện Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị và Chỉ thị của Ban Thường vụ Thành ủy

Ban thường vụ đảng ủy các xã, phường, đặc khu thành lập ban chỉ đạo để lãnh đạo toàn diện công tác bầu cử; chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở địa phương. Thành phần ban chỉ đạo gồm: Ban thường vụ cấp ủy; lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã. Trưởng ban chỉ đạo là đồng chí bí thư cấp ủy cấp xã.

Ban thường vụ đảng ủy các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm quán triệt các Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị; Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương; Chỉ thị, Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy và các văn bản liên quan về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đến toàn thể cán bộ, công chức; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của địa phương.

2. Tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031**2.1. Tiêu chuẩn chung**

Người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đang công tác tại cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải bảo đảm các tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau: (1) Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tiêu biểu; (2) Có uy tín, năng lực trong thực hiện và tuyên truyền, vận động có hiệu quả quần chúng nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; (3) Có tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; (4) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch, không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”... Không để vợ, chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi; (5) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có khả năng tư duy, phân tích, tổng hợp, đề xuất xây dựng chính sách pháp luật khả thi, hiệu quả; giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật tại địa phương, đơn vị, nơi ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, dám hy sinh vì lợi ích chung, vì nước, vì dân; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao; (6) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; có trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

Không giới thiệu, đưa vào danh sách ứng cử người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực; có tư tưởng cục bộ, bảo thủ, trì trệ; đang bị điều tra, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, mất đoàn kết. Cán bộ có vi phạm khuyết điểm hoặc bị thi hành kỷ luật trong nhiệm kỳ 2021 - 2026; cán bộ có người thân vi phạm pháp luật thực hiện theo Kết luận số 165-KL/TW, ngày 07/6/2025 của Bộ Chính trị về định hướng thực hiện công tác

cán bộ đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc bị thi hành kỷ luật; cán bộ có người thân vi phạm pháp luật.

Đối với những trường hợp vi phạm tiêu chuẩn chính trị, thực hiện theo Quy định của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, những người chạy chức, chạy quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

Quan tâm, giới thiệu chuyên gia đầu ngành về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, công nghiệp công nghệ cao; luật gia giỏi có uy tín, am hiểu sâu về pháp luật quốc tế; doanh nhân xuất sắc, tâm huyết với sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện của người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách

Ngoài các tiêu chuẩn chung, người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Có trình độ đào tạo đại học trở lên; có năng lực phân tích, hoạch định chính sách và khả năng tổ chức công việc, có chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp. Có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng, có ý thức trách nhiệm cao trong hoạt động của Quốc hội. Quan tâm người được đào tạo cơ bản về pháp luật, có trình độ chuyên môn cao về khoa học, công nghệ, tài chính - ngân hàng, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi số... theo Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở thành phố phải giữ chức vụ giám đốc sở hoặc tương đương trở lên, là Ủy viên Thành ủy, có quy hoạch một trong các chức danh sau: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc tương đương trở lên; có khả năng đóng góp vào hoạt động của Quốc hội.

2.3. Tiêu chuẩn, điều kiện người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách

Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung theo quy định, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách các cấp phải có trình độ đào tạo đại học trở lên và các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) *Ở thành phố*: Người ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố chuyên trách phải là Ủy viên Thành ủy trở lên (trong đó phải có 01 đồng chí là Ủy

viên Ban Thường vụ Thành ủy), đang giữ chức từ trưởng ban của Hội đồng nhân dân hoặc giám đốc sở và tương đương trở lên, được quy hoạch chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc tương đương trở lên. Người ứng cử trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân thành phố phải giữ chức vụ từ phó trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố hoặc phó giám đốc sở và tương đương trở lên, được quy hoạch chức danh trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố hoặc giám đốc sở và tương đương trở lên; người ứng cử phó trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân phải giữ chức vụ từ trưởng phòng cấp sở hoặc tương đương trở lên và được quy hoạch chức danh phó trưởng ban của Hội đồng nhân dân hoặc phó giám đốc sở và tương đương trở lên.

b) Ở cấp xã: Người ứng cử phó chủ tịch Hội đồng nhân dân chuyên trách phải là cấp ủy viên, giữ chức vụ từ trưởng phòng hoặc tương đương trở lên và được quy hoạch phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (xã cũ) hoặc tương đương trở lên; người ứng cử trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân cấp xã phải giữ chức vụ từ phó trưởng phòng hoặc tương đương trở lên ở cấp xã; người ứng cử phó trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân cấp xã phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ 05 năm trở lên.

- Trước mắt, cho phép vận dụng, bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, khả năng đáp ứng công việc nhưng còn thiếu tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị, trình độ quản lý nhà nước, chức danh quy hoạch ứng cử phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, trưởng ban, phó trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân cấp xã bảo đảm đúng số lượng được phê duyệt; đồng thời, khẩn trương tiến hành đào tạo, hoàn thiện tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị, trình độ quản lý nhà nước và quy hoạch chức danh theo quy định.

- Đối với nhân sự dự kiến bố trí làm trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp xã kiêm nhiệm cần có năng lực, trình độ, sức khỏe và thời gian để đáp ứng yêu cầu công việc, do ban thường vụ đảng ủy cấp xã xem xét, quyết định.

2.4. Về độ tuổi, sức khỏe đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách

a) Về độ tuổi

Thực hiện tính tuổi nghỉ hưu theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019; Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp hoạt động chuyên trách nhiệm kỳ 2026 - 2031 là tháng 3/2026.

- Đối với người lần đầu ứng cử phải đủ tuổi tham gia hai khóa Quốc hội hoặc Hội đồng nhân dân trở lên, ít nhất trọn một khóa; nam sinh từ tháng 3/1969, nữ sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây.

- Đối với đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở thành phố tái cử; đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách tái cử (trừ các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng) phải còn thời gian công tác ít nhất từ 36 tháng trở lên (nam sinh từ tháng 3/1967; nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây).

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách là cán bộ Quân đội, Công an thực hiện độ tuổi theo quy định tại Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân. Đối với lãnh đạo hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ứng cử, thực hiện độ tuổi theo Quyết định số 118-QĐ/TW, ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư và do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

- Các đồng chí không còn đủ tuổi tái cử nhưng chưa đến tuổi nghỉ hưu, cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, hưởng chế độ, chính sách theo quy định; xem xét, bố trí công tác phù hợp hoặc giữ nguyên một số chế độ, chờ đủ tuổi nghỉ hưu; những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì giải quyết chế độ, chính sách theo Thông báo số 75-TB/TW, ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị và các quy định liên quan.

- Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách khi đến tuổi nghỉ hưu thì thôi giữ chức vụ và tiếp tục làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đến hết nhiệm kỳ.

b) Về sức khỏe

Người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải được cơ quan y tế có thẩm quyền kết luận đủ sức khỏe trong thời gian không quá 06 tháng tính đến tháng 3/2026.

Đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý: Do Bệnh viện Hữu Nghị Việt - Tiệp hoặc Bệnh viện Đa khoa Hải Dương khám, kết luận.

Đối với các đối tượng còn lại: Do các bệnh viện và trung tâm y tế khu vực khám, kết luận.

3. Định hướng về bố trí chức danh chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; trưởng ban, phó trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân cấp xã

- Chức danh chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã: Đồng chí bí thư đảng ủy hoặc phó bí thư thường trực đảng ủy cấp xã kiêm nhiệm.

- Chức danh chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Là đồng chí phó bí thư đảng ủy cấp xã, theo phương án nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030 được phân công giữ chức vụ chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Chức danh phó chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã: Bố trí 01 đồng chí chuyên trách là ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

- Chức danh phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Cơ bản thực hiện theo phương án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã được phân công. Số lượng phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị, Chính phủ và Ban Thường vụ Thành ủy.

- Chức danh trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp xã: Trưởng ban của Hội đồng nhân dân do cấp trưởng cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã kiêm nhiệm.

- Chức danh phó trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp xã: Bố trí 01 phó trưởng ban là đại biểu chuyên trách. Trường hợp, cấp có thẩm quyền có quy định khác về số lượng phó ban của Hội đồng nhân dân cấp xã thì thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

4. Giới thiệu nhân sự lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031

4.1. Việc giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã cơ bản thực hiện theo phương án nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã được cấp có thẩm quyền phân công.

Trường hợp phương án nhân sự chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã giữ nguyên như phương án nhân sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 thì không phải báo cáo lại Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

Trường hợp nhân sự các chức danh trên có thay đổi so với phương án nhân sự nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã được phân công thì thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự như sau:

- *Bước 1:* Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và tình hình đội ngũ cán bộ, ban thường vụ cấp ủy dự kiến phương án nhân sự đảm nhiệm chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, nhiệm kỳ 2026 - 2031 gửi xin ý kiến của

Thường trực Thành uỷ cho chủ trương trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự các bước tiếp theo.

- *Bước 2*: Hội nghị ban thường vụ đảng uỷ

Căn cứ phương án nhân sự được Thường trực Thành uỷ thông qua và danh sách nguồn nhân sự; ban thường vụ đảng uỷ cấp xã thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

- *Bước 3*: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Căn cứ kết quả giới thiệu nhân sự, ban thường vụ đảng uỷ cấp xã báo cáo Thường trực Thành uỷ (qua Ban Tổ chức Thành uỷ) về nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

4.2. Định hướng nhân sự giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố ở các xã, phường, đặc khu là đồng chí bí thư cấp uỷ hoặc đồng chí phó bí thư thường trực đảng uỷ là chủ tịch Hội đồng nhân dân đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

4.3. Cấp uỷ cấp xã lãnh đạo việc bố trí nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã về ứng cử tại các đơn vị bầu cử, bảo đảm hài hòa, tương quan chung trong việc bố trí nhân sự ứng cử tại các đơn vị bầu cử ở địa phương.

5. Phát huy dân chủ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách và đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách

5.1. Việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách và đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thực hiện theo quy định Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; quy trình, thủ tục, hồ sơ cụ thể thực hiện theo quy định của Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam. Đối với nhân sự là đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước, việc giới thiệu ứng cử phải thực hiện theo đúng các quy định của Đảng và Nhà nước. Đối với người ngoài Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan xem xét, báo cáo ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền theo quy định.

5.2. Đối với mỗi chức danh lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, thì cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền chỉ giới thiệu một đại biểu tham gia ứng cử theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

5.3. Đảng viên tự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách phải là người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Hướng dẫn này; đồng thời, phải được cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền quản lý đảng viên đồng ý, cụ thể như sau:

- Đối với đảng viên không giữ chức vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, nếu tự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì phải báo cáo và phải được chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đồng ý.

- Đối với đảng viên đang giữ chức vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước hoặc đã nghỉ hưu, nếu tự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì phải báo cáo và được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ và cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đồng ý.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Cấp ủy cấp xã

Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 23/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Hướng dẫn này, ban thường vụ cấp ủy cấp xã triển khai thực hiện bảo đảm thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031; bảo đảm tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định; chú ý rà soát kỹ lưỡng, thẩm định chặt chẽ hồ sơ người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định.

6.2. Ban Tổ chức Thành ủy

Theo dõi, đôn đốc các cấp ủy, cơ quan, đơn vị việc thực hiện Hướng dẫn này; tổng hợp đề xuất báo cáo Thường trực Thành ủy về những khó khăn, vướng mắc của cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị (nếu có).

6.3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành uỷ và Văn phòng Thành uỷ xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị quán triệt các Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị; Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương; Chỉ thị, Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành uỷ và các văn bản liên quan về bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031; hoàn thành trước ngày **22/10/2025**.

6.4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành uỷ, Thành viên Ban Chỉ đạo của Thành uỷ về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Chỉ đạo, đôn đốc các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách triển khai thực hiện Hướng dẫn này. Chủ động nắm chắc tình hình tại cơ sở, kịp thời đề xuất, báo cáo Thường trực Thành uỷ cho ý kiến giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Thành uỷ (qua Ban Tổ chức Thành uỷ) để cho ý kiến chỉ đạo thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c),
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Thành uỷ,
- Các đ/c thành viên BCĐ Thành uỷ về công tác bầu cử,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành uỷ,
- Đảng uỷ Ủy ban nhân dân thành phố,
- Đảng uỷ Hội đồng nhân dân, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố,
- Đảng uỷ các xã, phường, đặc khu,
- Sở Nội vụ,
- Lưu Văn phòng Thành uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Tiên Châu

Danh sách cá nhân xử lý

STT	Người xử lý	Đơn vị	Thời gian xử lý	Ý kiến
1	Thành ủy Hải Phòng		14/10/2025 08:38:09	Đã đóng dấu
2	Lê Tiến Châu	Bí thư - Thành ủy Hải Phòng	13/10/2025 18:03:19	
3	Lê Thị Thu Hồng	Phòng Tổng hợp - Văn phòng Thành ủy Hải Phòng - Thành ủy Hải Phòng	13/10/2025 17:18:20	
4	Lê Tiến Châu	Thành ủy Hải Phòng	13/10/2025 17:00:19	Nhất trí, VPTU trình theo quy chế